

Số: 63/CĐN

Đồng Nai, ngày 09 tháng 5 năm 2018

V/v triển khai tuyên truyền và phát động cuộc
thi tìm hiểu “Luật Trẻ em năm 2016”.

Kính gửi: Các Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Ngành Y tế;

Thực hiện Công văn số 2161/LĐLĐ ngày 10/4/2018 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Đồng Nai về việc triển khai tuyên truyền và phát động cuộc thi tìm hiểu “Luật Trẻ em năm 2016”.

Ban Thường vụ Công đoàn Ngành Y tế tỉnh đề nghị các Công đoàn cơ sở trực thuộc tổ chức tuyên truyền và triển khai cho cán bộ Đoàn viên tham gia cuộc thi tìm hiểu “Luật Trẻ em năm 2016”.

* **Thời gian viết bài dự thi tính từ ngày: 08/5/2018 đến 31/7/2018.**

* **Nơi nhận bài dự thi:** Công đoàn ngành Y tế.


(Số 02, Đường Phan Đình Phùng, Phường Quang Vinh, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai).

Nhận được công văn, đề nghị các đơn vị tổ chức thực hiện (gửi kèm Công văn số 2161/LĐLĐ ngày 10/4/2018 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Đồng Nai, câu hỏi thi Luật Trẻ em và Thẻ lệ thi./).

Nơi nhận:

- Như trên thực hiện;
- Lưu CĐN.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH
B.C.H
CÔNG ĐOÀN
NGÀNH
Y TẾ
Đàm Đức Chính





CÂU HỎI THI LUẬT TRẺ EM

70

1. Luật Trẻ em (sửa đổi, bổ sung năm 2016) được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 11 thông qua vào ngày tháng năm nào?

- A. Ngày 05/4/2016
- B. Ngày 19/4/2016
- C. Ngày 29/4/2016

2. Theo Luật Trẻ em quyền trẻ em được quy định tại chương mấy, bao nhiêu điều, bao nhiêu nhóm quyền?

- A. Chương 2, điều 12 đến điều 36, gồm 25 nhóm quyền
- B. Chương 2, điều 13 đến điều 37, gồm 25 nhóm quyền
- C. Chương 3, điều 14 đến điều 36, gồm 23 nhóm quyền

3. Luật Trẻ em quy định tháng nào trong năm là Tháng hành động vì trẻ em?

- A. Tháng 5 hàng năm
- B. Tháng 6 hàng năm
- C. Tháng 7 hàng năm
- D. Tháng 8 hàng năm

4. Theo Luật Trẻ em thì Trẻ em là ai?

- A. Là người dưới 16 tuổi
- B. Là công dân Việt Nam dưới 16 tuổi
- C. Là đối tượng dễ bị tổn thương, cần được bảo vệ
- D. Là người 18 tuổi theo Công ước Quốc tế quy định

5. Theo Luật Trẻ em quy định có bao nhiêu nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt?

- A. 10 nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt
- B. 12 nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt
- C. 14 nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt
- D. 16 nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt

6. Bạo lực trẻ em là gì?

- A. Là hành vi hành hạ, ngược đãi, đánh đập; xâm hại thân thể, sức khỏe; lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm; cô lập, xua đuổi và các hành vi cố ý khác gây tổn hại về thể chất, tinh thần của trẻ em.
- B. Trẻ em rời bỏ gia đình, tự kiếm sống.
- C. Trẻ em rời bỏ gia đình, tự kiếm sống, nơi kiếm sống và nơi cư trú không ổn định; trẻ em cùng với gia đình đi lang thang.
- D. Trẻ em đi bán vé số.

7. Luật trẻ em quy định trẻ em có bốn phận gì?

- A. Bốn phận của trẻ em đối với bản thân, gia đình, cộng đồng và xã hội.
- B. Bốn phận của trẻ em đối với nhà trường, cơ sở trợ giúp xã hội và cơ sở giáo dục khác.
- C. Bốn phận của trẻ em đối với quê hương, đất nước.
- D. Tất cả các câu trên đều đúng.

8. Theo Luật Trẻ em quy định các cấp độ bảo vệ trẻ em như thế nào?

- A. Bảo vệ trẻ em được thực hiện theo ba cấp độ sau đây: Phòng ngừa; Hỗ trợ; Can thiệp.
- B. Bảo vệ trẻ em được thực hiện theo ba cấp độ sau đây: Hỗ trợ; Phòng ngừa; Can thiệp.
- C. Bảo vệ trẻ em được thực hiện theo ba cấp độ sau đây: Can thiệp; Phòng ngừa; Hỗ trợ.
- D. Phòng ngừa, bảo vệ, can thiệp, hỗ trợ.

9. Cha mẹ, các thành viên trong gia đình có trách nhiệm như thế nào để bảo đảm sự tham gia của trẻ em trong gia đình?

- A. Tôn trọng, lắng nghe, xem xét, phản hồi, giải thích ý kiến, nguyện vọng của trẻ em phù hợp với độ tuổi, sự phát triển của trẻ em và Điều kiện, hoàn cảnh của gia đình.
- B. Tạo Điều kiện, hướng dẫn trẻ em tiếp cận các nguồn thông tin an toàn, phù hợp với độ tuổi, giới tính và sự phát triển toàn diện của trẻ em. Tạo Điều kiện để trẻ em được bày tỏ ý kiến, nguyện vọng đối với những quyết định, vấn đề của gia đình liên quan đến trẻ em.
- C. Không cản trở trẻ em tham gia các hoạt động xã hội phù hợp, trừ trường hợp vì lợi ích tốt nhất của trẻ em.
- D. Tất cả các câu trên đều đúng.

10. Trẻ em được tham gia vào các vấn đề về trẻ em thông qua các hình thức nào sau đây?

A. Diễn đàn, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, cuộc thi, sự kiện; tham vấn, thăm dò, lấy ý kiến trẻ em; Bày tỏ ý kiến, nguyện vọng trực tiếp hoặc qua kênh truyền thông đại chúng, truyền thông xã hội và các hình thức thông tin khác.

B. Thông qua tổ chức đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em; hoạt động của Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh; tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp hoạt động vì trẻ em;

C. Hoạt động của câu lạc bộ, đội, nhóm của trẻ em được thành lập theo quy định của pháp luật;

D. Tất cả các đáp án trên đều đúng.

11. Các cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục, gia đình, cá nhân có trách nhiệm như thế nào để bảo đảm trẻ em tham gia vào các vấn đề về trẻ em?

A. Tạo môi trường an toàn, thân thiện, bình đẳng để trẻ em tham gia; Cung cấp đầy đủ thông tin các vấn đề về trẻ em và các vấn đề trẻ em quan tâm với nội dung, hình thức, biện pháp phù hợp; Khuyến khích sự tham gia của trẻ em; không trù dập, kỳ thị khi trẻ em bày tỏ ý kiến, nguyện vọng;

B. Bảo đảm để trẻ em tham gia tự nguyện, chủ động, phù hợp với độ tuổi, giới tính và sự phát triển của trẻ em; Ý kiến, nguyện vọng của trẻ em và ý kiến của tổ chức đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em phải được lắng nghe, tiếp nhận, xem xét, giải quyết và phản hồi đầy đủ, kịp thời, khách quan, trung thực.

C. Hằng năm, Hội đồng nhân dân các cấp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm tổ chức gặp mặt, đối thoại, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của trẻ em về các vấn đề trẻ em quan tâm.

D. Tất cả các câu trên đều đúng.

12. Theo Luật Trẻ em để bảo đảm sự tham gia của trẻ em trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác thì Nhà trường, cơ sở giáo dục khác có trách nhiệm như thế nào?

A. Tổ chức và tạo điều kiện để trẻ em được tham gia các hoạt động Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, câu lạc bộ, đội, nhóm của trẻ em trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác; các hoạt động ngoại khóa, hoạt động xã hội;

B. Cung cấp thông tin chính sách, pháp luật và quy định về giáo dục có liên quan đến học sinh; công khai thông tin về kế hoạch học tập và rèn luyện, chế độ nuôi dưỡng và các khoản đóng góp theo quy định; tạo điều kiện để trẻ em được kiến nghị, bày tỏ ý kiến, nguyện vọng về chất lượng dạy và học; quyền, lợi ích chính đáng của trẻ em trong môi trường giáo dục và những vấn đề trẻ em quan tâm;

C. Tiếp nhận ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng của trẻ em, giải quyết theo phạm vi trách nhiệm được giao hoặc chuyển đến cơ quan, tổ chức có thẩm quyền để xem xét, giải quyết và thông báo kết quả giải quyết đến trẻ em.

D. Tất cả các câu trên đều đúng.

13. Theo Luật Trẻ em các trường hợp trẻ em nào cần chăm sóc thay thế?

A. Trẻ em mồ côi cả cha và mẹ, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em không nơi nương tựa.

B. Trẻ em không thể sống cùng cha, mẹ vì sự an toàn của trẻ em; cha, mẹ không có khả năng bảo vệ, nuôi dưỡng trẻ em hoặc chính là người xâm hại trẻ em.

C. Trẻ em bị ảnh hưởng của thiên tai, thảm họa, xung đột vũ trang cần được ưu tiên bảo vệ. Trẻ em lánh nạn, tị nạn chưa xác định được cha mẹ.

D. Tất cả các trường hợp trên đều đúng.

14. Luật Trẻ em năm 2016 quy định các hành vi nào bị nghiêm cấm?

A. Tước đoạt quyền sống của trẻ em.

B. Bỏ rơi, bỏ mặc, mua bán, bắt cóc, đánh tráo, chiếm đoạt trẻ em.

C. Xâm hại tình dục, bạo lực, lạm dụng, bóc lột trẻ em.

D. Tất cả các câu trên đều đúng.

15. Các nguyên tắc bảo đảm thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em quy định như thế nào?

A. Bảo đảm để trẻ em thực hiện được đầy đủ quyền và bổn phận của mình, không phân biệt đối xử với trẻ em.

B. Bảo đảm lợi ích tốt nhất của trẻ em trong các quyết định liên quan đến trẻ em. Tôn trọng, lắng nghe, xem xét, phản hồi ý kiến, nguyện vọng của trẻ em.

C. Khi xây dựng chính sách, pháp luật tác động đến trẻ em, phải xem xét ý kiến của trẻ em và của các cơ quan, tổ chức có liên quan; bảo đảm lồng ghép các Mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội quốc gia, ngành và địa phương.

D. Tất cả các nguyên tắc trên

16. Ai là người có trách nhiệm thực hiện Quyền Trẻ em?

- A. Nhà nước, các tổ chức xã hội, cha mẹ trẻ em
- B. Tất cả mọi người, Nhà nước là cơ quan chịu trách nhiệm cao nhất
- C. Tất cả mọi người cần phải hỗ trợ nhà nước thực hiện quyền trẻ em
- D. Tất cả những điều trên

17. Xâm hại tình dục trẻ em là gì?

- A. Là hành vi gây tổn hại về thể chất, tình cảm, tâm lý, danh dự, nhân phẩm của trẻ em dưới các hình thức bạo lực, bóc lột, xâm hại tình dục, mua bán, bỏ rơi, bỏ mặc trẻ em và các hình thức gây tổn hại khác.
- B. Là hành vi hành hạ, ngược đãi, đánh đập; xâm hại thân thể, sức khỏe; lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm; cô lập, xua đuổi và các hành vi cố ý khác gây tổn hại về thể chất, tinh thần của trẻ em.
- C. Là hành vi bắt trẻ em lao động trái quy định của pháp luật về lao động; trình diễn hoặc sản xuất sản phẩm khiêu dâm; tổ chức, hỗ trợ hoạt động du lịch nhằm mục đích xâm hại tình dục trẻ em; cho, nhận hoặc cung cấp trẻ em để hoạt động mại dâm và các hành vi khác sử dụng trẻ em để trục lợi.
- D. Là việc dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, ép buộc, lôi kéo, dụ dỗ trẻ em tham gia vào các hành vi liên quan đến tình dục, bao gồm hiếp dâm, cưỡng dâm, giao cấu, dâm ô với trẻ em và sử dụng trẻ em vào mục đích mại dâm, khiêu dâm dưới mọi hình thức.

18. Theo Luật Trẻ em năm 2016 quy định các biện pháp bảo vệ trẻ em ở cấp độ can thiệp như thế nào?

- a) Chăm sóc y tế, trị liệu tâm lý, phục hồi thể chất và tinh thần cho trẻ em bị xâm hại, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt cần can thiệp;
- b) Bố trí nơi tạm trú an toàn, cách ly trẻ em khỏi môi trường, đối tượng đe dọa hoặc đang có hành vi bạo lực, bóc lột trẻ em;
- c) Đoàn tụ gia đình, hòa nhập trường học, cộng đồng cho trẻ em bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi
- d) Tất cả các câu trên đều đúng

19. Luật Trẻ em quy định ai là người có trách nhiệm đăng ký khai sinh cho trẻ em?

- A. Cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em.
- B. Trưởng ấp, khu phố.
- C. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.
- D. Ủy ban nhân dân huyện.

20. Những cơ quan nào có trách nhiệm thực hiện các biện pháp nhằm chuẩn bị và thúc đẩy việc tái hòa nhập cộng đồng cho trẻ em vi phạm pháp luật?

- A. Cơ sở giam giữ, trường giáo dưỡng
- B. Nhà trường, gia đình, Cơ sở giam giữ, trường giáo dưỡng
- C. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi trẻ em cư trú
- D. Cơ sở giam giữ, trường giáo dưỡng, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi trẻ em cư trú

21. Những ai có trách nhiệm bảo đảm cho trẻ em được sống với cha, mẹ?

- A. Cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em, các thành viên trong gia đình bảo đảm điều kiện để trẻ em được sống với cha, mẹ.
- B. Cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em có trách nhiệm khai sinh cho trẻ em đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.
- C. Cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em có trách nhiệm thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng bệnh cho trẻ em.

22. Theo Luật trẻ em năm 2016 thì Bảo vệ trẻ em là gì?

- A. Là việc thực hiện các biện pháp phù hợp để bảo đảm trẻ em được sống an toàn, lành mạnh; phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm hại trẻ em; trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.
- B. Là sự phát triển đồng thời cả về thể chất, trí tuệ, tinh thần, đạo đức và mối quan hệ xã hội của trẻ em.
- C. Là hành vi gây tổn hại về thể chất, tình cảm, tâm lý, danh dự, nhân phẩm của trẻ em dưới các hình thức bạo lực, bóc lột, xâm hại tình dục, mua bán, bỏ rơi, bỏ mặc trẻ em và các hình thức gây tổn hại khác.

23. Luật trẻ em năm 2016 thay thế cho Luật nào sau đây?

- A. Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em sửa đổi bổ sung năm 2004
- B. Luật bảo vệ, chăm sóc trẻ em sửa đổi bổ sung năm 2004
- C. Luật giáo dục trẻ em sửa đổi bổ sung năm 2004
- D. Luật Bảo vệ, chăm sóc trẻ em sửa đổi bổ sung năm 2004

24. Tổ chức nào sau đây đại diện cho tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em?

- A. Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội
- B. Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh
- C. Bộ Giáo dục và Đào tạo
- D. Bộ Thông tin và Truyền thông

25. Luật trẻ em 2016 có hiệu lực vào ngày tháng năm nào?

- A. 01/6/2016
- B. 01/6/2017
- C. 01/7/2017

26. Theo Luật trẻ em cơ quan nào có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý thông tin, thông báo, tố giác; phối hợp xác minh, đánh giá, điều tra về hành vi xâm hại, tình trạng mất an toàn hoặc gây tổn hại, mức độ nguy cơ gây tổn hại đối với trẻ em?

- A. Cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội các cấp
- B. Cơ quan công an các cấp
- C. Ủy ban nhân dân cấp xã
- D. Tất cả các đáp án trên đều đúng

Câu 27. Trẻ em không quốc tịch, trẻ em lánh nạn, tị nạn tại Việt Nam được hưởng những quyền gì?

- A. Quyền được đi học, được chăm sóc, được bảo vệ giúp đỡ.
- B. Quyền được bảo vệ, giúp đỡ.
- C. Trẻ em không quốc tịch cư trú tại Việt Nam, trẻ em lánh nạn, tị nạn được bảo vệ và hỗ trợ nhân đạo, được tìm kiếm cha, mẹ, gia đình theo quy định của pháp luật Việt Nam và Điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

Câu 28. Theo Luật Trẻ em Bộ nào chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về trẻ em; điều phối việc thực hiện quyền trẻ em; bảo đảm thực hiện quyền trẻ em được Chính phủ giao hoặc ủy quyền?

- A. Bộ Tư pháp.
- B. Bộ Y tế
- C. Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội
- D. Bộ Công an

Câu 29. Thời gian cơ sở giam giữ hoặc trường giáo dưỡng nơi trẻ em đang chấp hành hình phạt tù hoặc biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng có trách nhiệm thông báo và cung cấp thông tin có liên quan cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi trẻ em về cư trú để chuẩn bị việc tiếp nhận và tái hòa nhập cộng đồng cho trẻ em vi phạm pháp luật được quy định như thế nào?

- A. Chậm nhất là 02 tháng trước khi trẻ em chấp hành xong hình phạt tù, 01 tháng trước khi trẻ em chấp hành xong biện pháp giáo dục .
- B. Chậm nhất là 03 tháng trước khi trẻ em chấp hành xong hình phạt tù, 02 tháng trước khi trẻ em chấp hành xong biện pháp giáo dục
- C. Chậm nhất là 03 tháng trước khi trẻ em chấp hành xong hình phạt tù, 01 tháng trước khi trẻ em chấp hành xong biện pháp giáo dục

Câu 30. Thế nào là phát triển toàn diện trẻ em?

- A. Đó là sự phát triển đồng thời cả về thể chất, trí tuệ, tinh thần, đạo đức và mối quan hệ xã hội của trẻ em.
- B. Đó là sự phát triển khỏe mạnh về cơ thể, trí tuệ, tinh thần.
- C. Đó là sự phát triển đồng thời cả về thể chất, trí tuệ, tinh thần, đạo đức của trẻ em.

Phần II: Phần thi tự luận: Các thí sinh trả lời 2 câu sau đây:

Câu 1. Những vấn đề liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em tại địa phương mà anh (chị) cho là cần phải đặc biệt quan tâm hiện nay? Giải pháp để giải quyết vấn đề đó trong thời gian tới?

Câu 2. Làm thế nào để Luật Trẻ em 2016 đi vào cuộc sống người dân trong giai đoạn hiện nay?

THẺ LỆ

Cuộc thi “Tìm hiểu Luật Trẻ em năm 2016”

(Ban hành kèm theo Kế hoạch liên tịch số 41/KHLT-LĐTBOXH-TGTU-MTTQ-TP-GDDT-VHTTDL-LĐLĐ-TĐ-CA-QS-ĐPTTH ngày 22 tháng 02 năm 2018 về việc tổ chức cuộc thi tìm hiểu Luật Trẻ em năm 2016)

Thực hiện Kế hoạch liên tịch số 41/KHLT-LĐTBOXH-TGTU-MTTQ-TP-GDDT-VHTTDL-LĐLĐ-TĐ-CA-QS-ĐPTTH ngày 22/2/2018 về việc tổ chức cuộc thi tìm hiểu “Luật trẻ em năm 2016”.

Ban tổ chức cuộc thi ban hành Thẻ lệ cuộc thi tìm hiểu Luật trẻ em năm 2016, cụ thể như sau:

Tên cuộc thi: “Tìm hiểu Luật Trẻ em năm 2016”.

I. Mục đích – Yêu cầu

1. Mục đích

- Tuyên truyền sâu rộng nội dung cơ bản Luật trẻ em cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, lực lượng vũ trang, học sinh, sinh viên và các tầng lớp nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên toàn tỉnh.

- Thúc đẩy sự tham gia chủ động và tạo điều kiện thuận lợi để các đối tượng dự thi phát huy được khả năng tiếp cận và hiểu biết pháp luật của mình; đồng thời Ban tổ chức cuộc thi sẽ chấm chọn những bài dự thi có chất lượng, hiệu quả để trao giải.

2. Yêu cầu

- Tổ chức cuộc thi với tinh thần nghiêm túc, thiết thực, công bằng, hiệu quả, không phô trương hình thức. Nội dung cuộc thi cần tập trung tuyên truyền, phổ biến Luật Trẻ em năm 2016.

- Các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể, trường học trên địa bàn tỉnh tổ chức hưởng ứng cuộc thi, phát động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nhiệt tình tham gia.

- Các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa tổ chức phát động hưởng ứng cuộc thi tại địa phương đạt hiệu quả cao.

II. Đối tượng, phạm vi

1. Đối tượng, chia làm 02 bảng:

- Bảng 1: Bao gồm học sinh các cấp.

- Bảng 2: Bao gồm phụ huynh, cán bộ công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, lượng lượng vũ trang và các tầng lớp nhân dân hiện đang sinh sống, công tác trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Phạm vi: Cuộc thi tìm hiểu Luật Trẻ em năm 2016 được tổ chức trên phạm vi toàn tỉnh Đồng Nai.

III. Nội dung, hình thức và các quy định dự thi

1. Nội dung: Luật Trẻ em năm 2016

2. Hình thức: Thi trắc nghiệm, thi tự luận và thuyết trình xếp hạng Nhất, Nhì, Ba và Khuyến khích.

- Phần 1: Các cá nhân tham gia thi tìm hiểu Luật Trẻ em dưới hình thức thi trắc nghiệm và thi tự luận, bài viết được chia làm 02 bảng để chấm nhằm đảm bảo sự công bằng.

- Phần 2: Các cá nhân đạt điểm cao tại vòng thi trắc nghiệm, thi tự luận của 02 bảng sẽ được chọn vào vòng thi thuyết trình để xếp hạng Nhất, Nhì, Ba và Khuyến khích.

3. Thang điểm: Thang điểm là 100/100, trong đó:

- Phần thi trả lời câu hỏi trắc nghiệm (30 câu): 60 điểm.

- Phần thi viết (tự luận): 40 điểm.

+ Câu 1: 15 điểm.

+ Câu 2: 25 điểm.

- Phần thi thuyết trình: 100 điểm.

+ Các thí sinh bốc thăm chọn chủ đề thi thuyết trình và trả lời trong vòng 10 phút (quá thời gian trong vòng 60 giây (01 phút) không trừ điểm, quá thời gian 1 phút trở lên, cứ mỗi phút trừ 05 điểm).

Lưu ý: Chủ đề phần thi thuyết trình Ban Tổ chức sẽ thông báo đến các cá nhân đạt giải phần thi trắc nghiệm, thi tự luận. Khi thí sinh đến bốc thăm câu hỏi thi thuyết trình sẽ được Ban tổ chức thông báo ngày thi và thời gian chuẩn bị trước ngày thi là 05 ngày.

+ Các thí sinh đạt điểm tối đa cùng điểm sẽ thi trả lời các câu hỏi phụ, để chọn ra các thí sinh trả lời đúng và nhanh nhất để trao giải Nhất, Nhì, Ba và Khuyến khích.

IV. Yêu cầu đối với bài dự thi

1. Về nội dung

- Bài dự thi viết phải đúng chủ đề, nội dung quy định.

- Nghiêm cấm các trường hợp lợi dụng bài dự thi để vu khống, bịa đặt, xuyên tạc, chống phá Đảng và Nhà nước Việt Nam; vi phạm đạo đức, thuần phong, mỹ tục và các vi phạm pháp luật khác.

- Trường hợp vi phạm các quy định trên sẽ bị hủy bài dự thi.
- Thí sinh phải thực hiện trả lời các câu hỏi của hai phần thi theo yêu cầu của Ban tổ chức.

2. Về hình thức

- Bài dự thi được thực hiện dưới hình thức viết tay hoặc đánh máy bằng tiếng Việt trên khổ giấy A4 (kích thước: 210 x 297mm), trình bày rõ ràng, sạch đẹp.

3. Một số lưu ý khác

- Phần trắc nghiệm: Đối với phần trắc nghiệm thí sinh chỉ việc khoanh tròn vào một đáp án cho là đúng nhất.

- Phần tự luận: Đối với phần thi tự luận, các thí sinh phải trả lời các câu hỏi mà ban tổ chức đưa ra theo hình thức viết tay hoặc đánh máy, bài viết không quá 1.000 từ (Ưu tiên các bài viết tay).

- Đối với phần thi thuyết trình xếp hạng: Từ kết quả chấm điểm vòng chung khảo bài viết và theo cơ cấu giải cá nhân (02 giải Nhất, 02 giải Nhì và 10 giải Ba) cho mỗi nhóm đối tượng tham gia dự thi sẽ chọn ra 14 thí sinh có điểm bài thi từ cao xuống thấp vào vòng thi **thuyết trình xếp hạng** (phần thi được thể hiện trực tiếp trước Ban giám khảo).

- Đối với người dự thi:

- + Nội dung bài dự thi không được sao chép lại của người khác dưới mọi hình thức và khi sử dụng tài liệu không thuộc sở hữu trí tuệ của mình thì phải có ghi chú rõ nguồn tài liệu trích dẫn.

- + Bài dự thi phải đảm bảo đầy đủ, rõ ràng thông tin cá nhân như: Họ tên, giới tính, năm sinh, địa chỉ thường trú, nơi học tập/công tác (nếu có), điện thoại và địa chỉ Email.

V. Tài liệu tham khảo

- Luật Trẻ em số 102/2016/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 05 tháng 4 năm 2016.

- Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em năm 2016.

VI. Thời gian tổ chức cuộc thi và địa chỉ nhận bài dự thi

1. Thời gian

- Thông tin trên báo, đài câu hỏi, thể lệ, ban tổ chức, ban giám khảo cuộc thi từ ngày 01/4/2018 đến hết ngày 27/4/2018.

- Thời gian viết bài dự thi tính từ 02/5/2018 đến hết ngày 29/6/2018.

- Thời gian gửi bài dự thi về ban tổ chức từ ngày 02/7/2018 đến hết ngày 31/7/2018 (Tính theo dấu bưu điện).

- Hợp ban tổ chức, ban giám khảo để chuẩn bị các nội dung chấm thi vào ngày 07/8/2018.

- Thời gian chấm thi từ ngày 10/8/2018 đến ngày 10/9/2018.

- Thời gian công bố kết quả thi: Dự kiến vào tháng 10/2018.

2. Địa chỉ nhận bài dự thi

Địa chỉ nhận bài thi viết: Bài dự thi gửi về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, địa chỉ số 5, đường Phan Đình Phùng, phường Quang Vinh – Tp. Biên Hòa – Đồng Nai. ĐT: 0251.26.36.222. Ngoài bì thư ghi rõ Bài dự thi tìm hiểu Luật trẻ em năm 2016.

VII. Giải thưởng cuộc thi

- Căn cứ Thông tư 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của liên Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở.

- Căn cứ Thông tư số 66/2012/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 26/4/2012 của liên Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn nội dung, mức chi, công tác quản lý tài chính thực hiện xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi phổ thông, chuẩn bị tham dự các kỳ thi Olympic quốc tế và khu vực.

- Căn cứ Nghị quyết số 23/2016/NQ-HĐND ngày 14/7/2016 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân; công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Căn cứ Quyết định số 2468/QĐ-UBND ngày 05/8/2016 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 23/2016/NQ-HĐND ngày 14/7/2016 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân; công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

1. Cơ cấu giải thưởng vòng thi trắc nghiệm và tự luận

a) Giải thưởng bảng 1 gồm đối tượng tham gia là học sinh, sinh viên:

- 01 Giải nhất: 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

- 01 giải nhì, mỗi giải: 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

- 05 giải ba, mỗi giải: 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

- 25 giải khuyến khích, mỗi giải : 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

b) Giải thưởng bảng 2 gồm đối tượng tham gia là cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, lực lượng vũ trang và quần chúng nhân dân:

- 01 Giải nhất: 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

- 01 giải nhì, mỗi giải: 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

- 05 giải ba, mỗi giải: 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

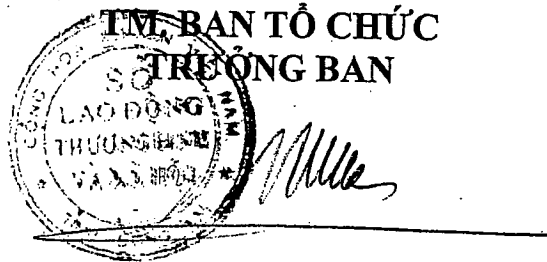
- 25 giải khuyến khích, mỗi giải: 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

2. Cơ cấu giải thưởng phần thi thuyết trình (Có thông báo cụ thể sau)

3. Hình thức giải thưởng:

- Ban Tổ chức cuộc thi trao giấy khen và giải thưởng cuộc thi cho các cá nhân có bài thi đạt giải vòng thi trắc nghiệm, tự luận và các thí sinh đạt giải tại phần thi thuyết trình tại buổi Tổng kết (Thời gian sẽ có thông báo cụ thể đến các cá nhân đạt giải).

Trên đây là thể lệ cuộc thi tìm hiểu Luật trẻ em năm 2016 do Ban tổ chức cuộc thi ban hành, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện./



GIÁM ĐỐC-SỞ LĐTĐ&XH
Huỳnh Văn Tịnh